

Số: 600 /QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sắp xếp lại các lớp Đại học chính quy khóa 67

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc thành lập Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ “Quy chế học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy” ban hành theo quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 13/08/2007;

Căn cứ nghị quyết số 41 NQ/ĐU của Đảng ủy trường Đại học Dược Hà Nội về công tác Đào tạo và nghiên cứu khoa học;

Căn cứ vào đơn đăng ký theo học các lớp định hướng của sinh viên K67;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành sắp xếp lại các lớp Đại học chính quy khóa 67 như sau:

- Các sinh viên K67 học theo chương trình đào tạo dược sỹ đại học theo định hướng Công nghiệp dược xếp vào 03 lớp: M1K67, M2K67, M3K67 (có danh sách kèm theo).
- Các sinh viên K67 học theo chương trình đào tạo dược sỹ đại học theo định hướng Dược lâm sàng xếp vào 03 lớp: N1K67, N2K67, N3K67 (có danh sách kèm theo).
- Các sinh viên K67 học theo chương trình đào tạo dược sỹ đại học theo định hướng Tổ chức và quản lý dược xếp vào lớp O1K67 (có danh sách kèm theo).
- Các sinh viên K67 học theo chương trình đào tạo dược sỹ đại học theo định hướng Dược liệu – Dược học cổ truyền xếp vào lớp P1K67 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trưởng các phòng QLSV, ĐT, TCKT, ban đại diện các lớp và sinh viên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các lớp K67;
- ĐTN, HSV, Website;
- Lưu: VT, QLSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP M1K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1101255	Đặng Quang Hùng	Nam	14/09/1993	M1K67	2	
2	1201027	Phạm Thị Như Anh	Nữ	09/12/1994	M1K67	6	
3	1201035	Vũ Việt Anh	Nữ	21/08/1994	M1K67	6	
4	1201047	Cao Huy Bình	Nam	23/12/1994	M1K67	4	
5	1201052	Tổng Thanh Bình	Nam	28/02/1994	M1K67	4	
6	1201053	Võ Văn Bình	Nam	30/11/1994	M1K67	7	
7	1201054	Trần Thị Bích	Nữ	01/07/1993	M1K67	3	
8	1201064	Nguyễn Thành Công	Nam	03/08/1994	M1K67	1	
9	1201067	Lê Huy Cường	Nam	10/01/1994	M1K67	3	
10	1201068	Nguyễn Đức Cường	Nam	14/08/1994	M1K67	2	
11	1201080	Phùng Thị Dung	Nữ	10/08/1994	M1K67	3	
12	1201087	Đàm Thị Hồng Duyên	Nữ	28/07/1994	M1K67	1	
13	1201088	Lê Thị Duyên	Nữ	11/10/1994	M1K67	7	
14	1201089	Nguyễn Văn Duyên	Nam	07/07/1994	M1K67	8	
15	1201094	Nguyễn Văn Dương	Nam	28/01/1994	M1K67	7	
16	1201096	Nguyễn Duy Dũng	Nam	02/09/1994	M1K67	2	
17	1201105	Nguyễn Hải Đăng	Nam	03/11/1994	M1K67	2	
18	1201121	Cao Thị Minh Đức	Nữ	12/07/1994	M1K67	3	
19	1201123	Đỗ Văn Đức	Nam	02/10/1994	M1K67	4	
20	1201138	Trần Ngọc Giang	Nữ	26/12/1994	M1K67	2	
21	1201140	Lê Thiện Giáp	Nam	02/01/1994	M1K67	6	
22	1201142	Phạm Văn Giáp	Nam	23/03/1994	M1K67	7	
23	1201150	Nguyễn Thị Hà	Nữ	30/07/1994	M1K67	3	
24	1201156	Vũ Mạnh Hà	Nam	18/12/1994	M1K67	8	
25	1201157	Nguyễn Đỗ Hàm	Nam	04/01/1994	M1K67	3	
26	1201166	Chu Thị Hạnh	Nữ	25/08/1994	M1K67	8	
27	1201176	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	07/03/1994	M1K67	4	
28	1201180	Trần Thị Hằng	Nữ	17/05/1994	M1K67	5	
29	1201188	Đỗ Thanh Hiền	Nam	03/07/1994	M1K67	7	
30	1201189	Lại Cao Hiền	Nam	25/01/1994	M1K67	4	
31	1201190	Lê Thị Hiền	Nữ	20/02/1994	M1K67	3	
32	1201192	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	03/07/1994	M1K67	4	
33	1201197	Phạm Thanh Hiền	Nữ	18/04/1994	M1K67	5	
34	1201205	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	04/10/1994	M1K67	1	
35	1201206	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	09/11/1994	M1K67	8	
36	1201214	Trần Thanh Hoa	Nữ	14/05/1994	M1K67	3	
37	1201231	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	16/06/1994	M1K67	3	
38	1201246	Phan Thị Minh Huệ	Nữ	09/05/1994	M1K67	7	

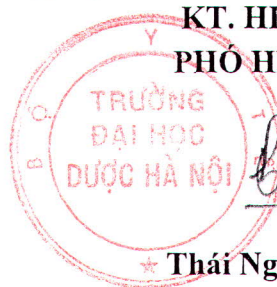
TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201248	Hồ Đình Huy	Nam	13/07/1994	M1K67	8	
40	1201249	Nguyễn Đức Huy	Nam	10/08/1994	M1K67	1	
41	1201266	Lữ Nguyễn Phúc Hưng	Nam	17/05/1994	M1K67	5	
42	1201269	Bùi Mai Hương	Nữ	20/02/1994	M1K67	6	
43	1201273	Lê Thị Hương	Nữ	06/11/1991	M1K67	6	
44	1201274	Lê Thị Lan Hương	Nữ	19/12/1994	M1K67	7	
45	1201278	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	01/11/1994	M1K67	1	
46	1201294	Nguyễn Tuấn Hùng	Nam	14/05/1994	M1K67	4	
47	1201306	Bùi Thị Kim Lanh	Nữ	08/06/1994	M1K67	2	
48	1201313	Đào Thu Liên	Nữ	02/09/1994	M1K67	7	
49	1201319	Đinh Thùy Linh	Nữ	30/08/1994	M1K67	8	
50	1201326	Nguyễn Đình Linh	Nam	13/06/1994	M1K67	6	
51	1201347	Hoàng Thúy Loan	Nữ	26/09/1994	M1K67	7	
52	1201351	Vũ Thị Thanh Loan	Nữ	13/11/1994	M1K67	5	
53	1201358	Vũ Đức Lực	Nam	03/10/1994	M1K67	8	
54	1201361	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Nữ	25/10/1994	M1K67	6	
55	1201363	Ngô Hải Lý	Nữ	20/01/1994	M1K67	3	
56	1201371	Dương Thị Hương Mây	Nữ	04/03/1994	M1K67	8	
57	1201377	Đinh Thị Minh	Nữ	22/11/1994	M1K67	6	
58	1201399	Lê Thị Hằng Nga	Nữ	01/06/1994	M1K67	3	
59	1201415	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	28/02/1994	M1K67	5	
60	1201423	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12/10/1994	M1K67	8	
61	1201442	Phương Hồng Nhung	Nữ	21/09/1994	M1K67	4	
62	1201445	Mai Tuấn Ninh	Nam	02/11/1994	M1K67	5	
63	1201450	Nguyễn Thị Hà Oanh	Nữ	08/10/1994	M1K67	7	
64	1201452	Trần Thị Oanh	Nữ	15/12/1994	M1K67	8	
65	1201460	Khúc Hoàng Phương	Nam	22/09/1994	M1K67	5	
66	1201467	Vũ Quỳnh Phương	Nữ	26/09/1994	M1K67	1	
67	1201471	Nguyễn Thị Hải Phượng	Nữ	10/11/1993	M1K67	5	
68	1201478	Vũ Hồng Phúc	Nam	21/11/1994	M1K67	4	
69	1201480	Nguyễn Cảnh Quang	Nam	26/04/1994	M1K67	7	
70	1201484	Dương Mạnh Quân	Nam	02/01/1994	M1K67	2	
71	1201495	Phạm Thị Quyên	Nữ	08/06/1994	M1K67	3	
72	1201498	Phạm Văn Quyết	Nam	18/07/1994	M1K67	1	
73	1201499	Lê Thị Quỳnh	Nữ	20/09/1994	M1K67	5	
74	1201518	Đỗ Hoàng Sơn	Nam	30/08/1994	M1K67	4	
75	1201522	Bùi Thị Tâm	Nữ	30/07/1994	M1K67	1	
76	1201543	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	10/04/1994	M1K67	2	
77	1201556	Quản Thị Thạo	Nữ	26/01/1994	M1K67	7	
78	1201562	Nguyễn Tất Thắng	Nam	06/07/1994	M1K67	1	
79	1201565	Tổng Khắc Thắng	Nam	08/07/1994	M1K67	6	
80	1201567	Lương Thị Thêu	Nữ	05/08/1993	M1K67	8	
81	1201569	Bùi Anh Thế	Nam	05/05/1994	M1K67	5	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
82	1201571	Đoàn Anh Thế	Nam	17/05/1994	M1K67	1	
83	1201576	Phí Thị Bảo Thoa	Nữ	28/09/1994	M1K67	2	
84	1201583	Đỗ Thị Thanh Thọ	Nữ	25/03/1994	M1K67	5	
85	1201589	Nguyễn Hữu Thuận	Nam	30/04/1994	M1K67	5	
86	1201596	Đào Thị Thuý	Nữ	13/12/1994	M1K67	8	
87	1201611	Nguyễn Phúc Tiến	Nam	12/07/1994	M1K67	4	
88	1201619	Nguyễn Văn Toàn	Nam	20/07/1994	M1K67	6	
89	1201623	Trần Đức Toàn	Nam	10/08/1994	M1K67	1	
90	1201628	Hoàng Thị Trang	Nữ	25/07/1994	M1K67	2	
91	1201650	Nguyễn Duy Trọng	Nam	15/11/1994	M1K67	1	
92	1201668	Nguyễn Gia Anh Tuấn	Nam	22/08/1994	M1K67	2	
93	1201669	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	28/10/1994	M1K67	6	
94	1201689	Phan Thị Tú Uyên	Nữ	20/06/1994	M1K67	6	
95	1201702	Lại Văn Việt	Nam	25/11/1994	M1K67	2	
96	1201719	Lê Thị Hải Yến	Nữ	24/08/1994	M1K67	4	

Danh sách có 96 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG 



Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP M2K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1101307	Trương Thị Thủy Linh	Nữ	15/10/1993	M2K67	3	
2	1201006	Lê Thị An	Nữ	12/06/1994	M2K67	3	
3	1201007	Bùi Thị Phương Anh	Nữ	02/07/1994	M2K67	6	
4	1201012	Đới Thị Anh	Nữ	05/12/1994	M2K67	2	
5	1201022	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	25/04/1994	M2K67	1	
6	1201041	Lê Quốc Bảo	Nam	19/08/1994	M2K67	6	
7	1201045	Nguyễn Thế Bằng	Nam	03/06/1994	M2K67	5	
8	1201098	Nguyễn Hữu Dũng	Nam	15/11/1994	M2K67	2	
9	1201113	Nguyễn Văn Đạt	Nam	05/05/1994	M2K67	6	
10	1201114	Phạm Minh Đạt	Nam	24/01/1994	M2K67	2	
11	1201116	Hoàng Văn Đông	Nam	10/10/1994	M2K67	5	
12	1201119	Vũ Văn Đông	Nam	27/08/1994	M2K67	4	
13	1201122	Đinh Hoàng Đức	Nam	18/02/1994	M2K67	2	
14	1201135	Nguyễn Văn Giang	Nam	14/03/1994	M2K67	6	
15	1201168	Dương Thu Hằng	Nữ	12/05/1993	M2K67	1	
16	1201174	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	06/12/1994	M2K67	6	
17	1201193	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	10/03/1994	M2K67	5	
18	1201202	Đoàn Trung Hiếu	Nam	09/11/1993	M2K67	4	
19	1201218	Nguyễn Minh Hoà	Nữ	29/06/1994	M2K67	2	
20	1201223	Nguyễn Viết Hoàn	Nam	31/10/1994	M2K67	4	
21	1201237	Nguyễn Văn Hoạt	Nam	04/10/1994	M2K67	3	
22	1201244	Trịnh Thị Huệ	Nữ	23/09/1994	M2K67	4	
23	1201245	Lê Thị Huệ	Nữ	08/03/1994	M2K67	5	
24	1201279	Phạm Thị Hương	Nữ	24/10/1994	M2K67	5	
25	1201283	Trần Thị Thu Hương	Nữ	07/02/1993	M2K67	4	
26	1201285	Cao Thị Hường	Nữ	02/11/1994	M2K67	6	
27	1201298	Vũ Việt Hùng	Nam	27/07/1994	M2K67	5	
28	1201300	Khin Kosol	Nam	13/09/1990	M2K67	3	
29	1201323	Hoàng Nguyễn Khánh Linh	Nữ	08/04/1994	M2K67	1	
30	1201341	Trần Tuấn Linh	Nam	21/10/1994	M2K67	4	
31	1201342	Trương Thị Diệu Linh	Nữ	02/01/1994	M2K67	1	
32	1201344	Võ Thị Linh	Nữ	08/05/1994	M2K67	1	
33	1201352	Hà Đức Long	Nam	05/12/1994	M2K67	1	
34	1201364	Bùi Thanh Mai	Nữ	02/10/1994	M2K67	5	
35	1201372	Hoàng Tiến Mạnh	Nam	03/11/1993	M2K67	5	
36	1201388	Trần Tuấn Minh	Nam	11/11/1994	M2K67	1	
37	1201401	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	05/11/1994	M2K67	3	
38	1201403	Nguyễn Thị Ngà	Nữ	29/01/1994	M2K67	1	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201418	Triệu Hồng Ngọc	Nữ	08/02/1993	M2K67	5	
40	1201419	Vũ Thị Bích Ngọc	Nữ	31/07/1994	M2K67	1	
41	1201421	Bùi Văn Nguyên	Nam	20/11/1994	M2K67	5	
42	1201425	Nguyễn Thị Thu Nhân	Nữ	12/11/1994	M2K67	3	
43	1201428	Trần Thị Nhân	Nữ	15/04/1994	M2K67	2	
44	1201430	Bùi Đức Nhật	Nam	16/03/1994	M2K67	4	
45	1201431	Ngô Công Nhật	Nam	19/09/1994	M2K67	2	
46	1201432	Phùng Bá Nhật	Nam	14/08/1994	M2K67	3	
47	1201446	Phạm Tuấn Văn Ninh	Nam	10/10/1994	M2K67	6	
48	1201465	Nguyễn Văn Phương	Nam	10/11/1994	M2K67	2	
49	1201481	Nguyễn Văn Quang	Nam	19/09/1994	M2K67	3	
50	1201494	Phạm Thị Quyên	Nữ	03/03/1994	M2K67	6	
51	1201496	Lê Tôn Quyền	Nam	01/09/1994	M2K67	4	
52	1201502	Trịnh Văn Quỳnh	Nam	06/12/1994	M2K67	3	
53	1201504	Dương Đình Quý	Nam	30/10/1994	M2K67	1	
54	1201514	Nguyễn Thị Sao	Nữ	04/06/1994	M2K67	5	
55	1201523	Đào Thị Thanh Tâm	Nữ	10/02/1994	M2K67	6	
56	1201534	Phan Trọng Thanh	Nam	21/04/1994	M2K67	3	
57	1201546	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	05/09/1994	M2K67	4	
58	1201579	Trần Công Thông	Nam	02/06/1994	M2K67	2	
59	1201592	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	20/08/1994	M2K67	3	
60	1201594	Lã Thanh Thủy	Nữ	10/07/1994	M2K67	4	
61	1201606	Nguyễn Thị Phương Thúy	Nữ	01/01/1994	M2K67	5	
62	1201616	Lê Thanh Toàn	Nam	12/06/1994	M2K67	6	
63	1201625	Dương Thị Hà Trang	Nữ	02/08/1994	M2K67	1	
64	1201636	Nguyễn Thị Trang	Nữ	13/04/1994	M2K67	2	
65	1201640	Trần Thị Trang	Nữ	02/01/1993	M2K67	2	
66	1201643	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	08/01/1994	M2K67	4	
67	1201648	Nguyễn Xuân Triệu	Nam	19/11/1994	M2K67	5	
68	1201652	Lê Chí Bảo Trung	Nam	29/01/1994	M2K67	4	
69	1201664	Mai Anh Tuấn	Nam	28/08/1994	M2K67	2	
70	1201673	Trần Mạnh Tuấn	Nam	07/12/1994	M2K67	3	
71	1201687	Võ Anh Tú	Nam	30/03/1994	M2K67	6	
72	1201695	Nguyễn Thị Lê Mai Vân	Nữ	27/11/1994	M2K67	3	
73	1201696	Nông Thị Bích Vân	Nữ	30/01/1994	M2K67	2	
74	1201705	Nguyễn Quốc Việt	Nam	15/09/1994	M2K67	1	
75	1201717	Bùi Thị Yến	Nữ	18/04/1994	M2K67	6	

Danh sách có 75 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐƯỢC HÀ NỘI
★Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP M3K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1201005	Hoàng Ngọc An	Nam	10/08/1994	M3K67	4	
2	1201010	Dương Tiến Anh	Nam	20/10/1994	M3K67	2	
3	1201011	Đỗ Xuân Anh	Nam	05/04/1994	M3K67	1	
4	1201042	Vũ Thế Bảo	Nam	10/03/1993	M3K67	6	
5	1201061	Nguyễn Văn Chung	Nam	11/12/1994	M3K67	1	
6	1201082	Lê Anh Duy	Nam	28/02/1994	M3K67	6	
7	1201112	Nguyễn Trần Đạt	Nam	18/08/1994	M3K67	4	
8	1201115	Võ Quý Định	Nam	23/08/1994	M3K67	2	
9	1201125	Lê Đình Đức	Nam	10/11/1994	M3K67	2	
10	1201141	Nguyễn Ngọc Giáp	Nam	22/11/1994	M3K67	6	
11	1201167	Trần Thị Hạnh	Nữ	05/04/1994	M3K67	2	
12	1201170	Lê Thanh Hằng	Nữ	16/02/1994	M3K67	3	
13	1201179	Trần Thị Hằng	Nữ	04/06/1994	M3K67	3	
14	1201183	Đỗ Minh Hậu	Nam	01/01/1993	M3K67	4	
15	1201195	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	12/04/1994	M3K67	1	
16	1201201	Đào Khả Hiếu	Nam	05/04/1994	M3K67	4	
17	1201203	Ngô Quang Hiếu	Nam	03/12/1994	M3K67	4	
18	1201208	Nguyễn Xuân Hiếu	Nam	20/08/1994	M3K67	5	
19	1201216	Vũ Thị Phương Hoa	Nữ	06/06/1994	M3K67	2	
20	1201217	Lường Khắc Hoà	Nam	02/01/1994	M3K67	3	
21	1201235	Vũ Huy Hoàng	Nam	13/12/1994	M3K67	5	
22	1201236	Hồ Ngọc Hoạt	Nam	18/08/1994	M3K67	5	
23	1201240	Đoàn Thị Hồng	Nữ	10/08/1994	M3K67	3	
24	1201253	Lê Mai Huyền	Nữ	24/11/1994	M3K67	2	
25	1201256	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	08/01/1994	M3K67	1	
26	1201281	Trần Thị Lan Hương	Nữ	27/12/1993	M3K67	3	
27	1201284	Bùi Thị Thu Hường	Nữ	03/01/1994	M3K67	6	
28	1201289	Lê Đình Hùng	Nam	28/03/1994	M3K67	4	
29	1201290	Lê Quốc Hùng	Nam	04/10/1994	M3K67	6	
30	1201302	Ngô Xuân Kỳ	Nam	02/10/1994	M3K67	4	
31	1201315	Nguyễn Thị Liên	Nữ	05/10/1994	M3K67	3	
32	1201324	Hoàng Thị Linh	Nữ	09/03/1993	M3K67	1	
33	1201334	Phan Thị Thuý Linh	Nữ	11/07/1994	M3K67	6	
34	1201359	Vũ Tấn Lực	Nam	20/03/1994	M3K67	1	
35	1201381	Nguyễn Quốc Minh	Nam	28/11/1993	M3K67	2	
36	1201394	Hoàng Ngọc Nam	Nam	17/10/1994	M3K67	6	
37	1201400	Đỗ Thị Ngân	Nữ	14/10/1994	M3K67	5	
38	1201402	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	27/08/1994	M3K67	5	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201412	Lê Thị Ngọc	Nữ	28/05/1993	M3K67	2	
40	1201422	Nguyễn Đức Nguyên	Nam	11/11/1994	M3K67	1	
41	1201427	Phạm Thị Nhân	Nữ	22/12/1994	M3K67	6	
42	1201434	Nguyễn Thị Hằng Nhi	Nữ	11/09/1994	M3K67	3	
43	1201436	Nguyễn Nam Nhó	Nam	23/08/1994	M3K67	2	
44	1201437	Đặng Thị Hồng Nhung	Nữ	25/08/1994	M3K67	3	
45	1201458	Đinh Thị Hà Phương	Nữ	04/05/1994	M3K67	1	
46	1201472	Đỗ Duy Phú	Nam	15/08/1994	M3K67	6	
47	1201490	Đỗ Nguyễn Nguyệt Quế	Nữ	04/06/1994	M3K67	1	
48	1201505	Đỗ Đức Quý	Nam	31/08/1994	M3K67	4	
49	1201516	Dương Thượng Sơn	Nam	28/01/1994	M3K67	6	
50	1201535	Cần Quang Thành	Nam	16/08/1994	M3K67	1	
51	1201547	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	09/09/1994	M3K67	4	
52	1201561	Nguyễn Công Thắng	Nam	15/06/1994	M3K67	5	
53	1201563	Nguyễn Văn Thắng	Nam	22/05/1994	M3K67	3	
54	1201578	Phạm Văn Thông	Nam	14/11/1994	M3K67	1	
55	1201605	Vũ Thu Thủy	Nữ	17/11/1994	M3K67	5	
56	1201610	Ngô Trung Tiến	Nam	29/09/1994	M3K67	2	
57	1201618	Nguyễn Hữu Toàn	Nam	01/01/1994	M3K67	5	
58	1201621	Trần Quang Toàn	Nam	28/03/1994	M3K67	4	
59	1201624	Bùi Thu Trang	Nữ	16/07/1994	M3K67	1	
60	1201626	Đỗ Thị Thúy Trang	Nữ	23/10/1994	M3K67	5	
61	1201631	Lê Hoa Trang	Nữ	20/10/1994	M3K67	3	
62	1201634	Nguyễn Thị Trang	Nữ	21/02/1994	M3K67	4	
63	1201635	Nguyễn Thị Trang	Nữ	21/06/1994	M3K67	5	
64	1201646	Phạm Văn Tráng	Nam	01/09/1994	M3K67	1	
65	1201656	Phan Xuân Trường	Nam	12/12/1994	M3K67	6	
66	1201671	Phùng Anh Tuấn	Nam	15/02/1994	M3K67	5	
67	1201674	Trịnh Quốc Tuấn	Nam	05/08/1994	M3K67	5	
68	1201676	Đỗ Thị Tuyết	Nữ	29/05/1994	M3K67	4	
69	1201678	Bùi Đức Tùng	Nam	04/09/1994	M3K67	6	
70	1201680	Đỗ Sơn Tùng	Nam	01/11/1994	M3K67	4	
71	1201706	Phan Hoài Việt	Nam	27/07/1994	M3K67	2	
72	1201707	Nguyễn Thị Khánh Vinh	Nữ	02/09/1994	M3K67	2	
73	1201711	Đinh Thế Vũ	Nam	13/07/1994	M3K67	3	
74	1201721	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	24/05/1994	M3K67	3	

Danh sách có 74 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐƯỢC HÀ NỘI
Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP N1K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

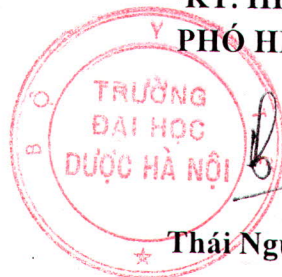
TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1001301	Lê Văn Lý	Nam	02/01/1992	N1K67	2	
2	1101018	Lê Tuấn Anh	Nam	06/05/1993	N1K67	2	
3	1101599	La Trung Vần	Nam	11/09/1993	N1K67	5	
4	1201014	Hoàng Thị Mai Anh	Nữ	30/06/1993	N1K67	2	
5	1201019	Ngô Thị Ngọc Anh	Nữ	11/08/1994	N1K67	5	
6	1201023	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	19/01/1994	N1K67	5	
7	1201058	Văn Thị Kim Chi	Nữ	28/10/1994	N1K67	5	
8	1201060	Nguyễn Thị Chung	Nữ	25/09/1994	N1K67	3	
9	1201076	Nguyễn Thị Dung	Nữ	22/02/1994	N1K67	1	
10	1201095	Phạm Thị Thuỷ Dương	Nữ	20/08/1994	N1K67	2	
11	1201120	Phạm Minh Độ	Nam	27/08/1994	N1K67	1	
12	1201126	Lê Văn Đức	Nam	14/10/1994	N1K67	3	
13	1201128	Nguyễn Văn Đức	Nam	12/11/1990	N1K67	3	
14	1201133	Lê Thị Giang	Nữ	08/03/1994	N1K67	2	
15	1201136	Phan Thị Giang	Nữ	25/05/1994	N1K67	4	
16	1201155	Nguyễn Thu Hà	Nữ	23/08/1994	N1K67	1	
17	1201169	Hồ Thị Thuý Hằng	Nữ	25/02/1994	N1K67	1	
18	1201173	Nguyễn Mỹ Hằng	Nữ	27/11/1993	N1K67	4	
19	1201185	Đàm Thu Hiền	Nữ	27/03/1994	N1K67	2	
20	1201186	Đinh Thị Hiền	Nữ	13/02/1994	N1K67	3	
21	1201194	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	02/09/1993	N1K67	1	
22	1201215	Võ Thị Như Hoa	Nữ	19/10/1994	N1K67	2	
23	1201238	Trịnh Thị Hòa	Nữ	20/06/1994	N1K67	5	
24	1201242	Đinh Duy Huân	Nam	06/12/1994	N1K67	3	
25	1201259	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	27/09/1994	N1K67	1	
26	1201261	Phạm Thị Thu Huyền	Nữ	26/01/1994	N1K67	4	
27	1201275	Nguyễn Mai Hương	Nữ	26/08/1994	N1K67	1	
28	1201310	Nguyễn Thị Lê	Nữ	07/06/1994	N1K67	3	
29	1201311	Phan Thị Lê	Nữ	08/08/1994	N1K67	2	
30	1201333	Nguyễn Văn Linh	Nam	16/09/1994	N1K67	4	
31	1201337	Phạm Thùy Linh	Nữ	02/11/1994	N1K67	1	
32	1201349	Nguyễn Thị Mai Loan	Nữ	27/12/1994	N1K67	3	
33	1201353	Nguyễn Khánh Long	Nữ	16/10/1994	N1K67	5	
34	1201357	Nguyễn Thị Lương	Nữ	28/03/1993	N1K67	3	
35	1201362	Nguyễn Thị Hoài Ly	Nữ	13/02/1994	N1K67	1	
36	1201367	Lê Thị Quỳnh Mai	Nữ	07/12/1994	N1K67	5	
37	1201374	Tổng Văn Mạnh	Nam	03/03/1994	N1K67	4	
38	1201375	Trịnh Văn Mạnh	Nam	01/06/1994	N1K67	1	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201378	Hà Hoàng Minh	Nam	06/02/1994	N1K67	4	
40	1201398	Hồ Thị Bích Nga	Nữ	22/10/1994	N1K67	3	
41	1201405	Lê Văn Nghĩa	Nam	04/11/1994	N1K67	1	
42	1201408	Trần Thị Hồng Ngoan	Nữ	20/11/1994	N1K67	5	
43	1201440	Lê Thị Huyền Nhung	Nữ	30/08/1994	N1K67	1	
44	1201444	Lê Thị Bạch Như	Nữ	03/05/1994	N1K67	4	
45	1201449	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	10/06/1994	N1K67	5	
46	1201461	Ngô Thị Bích Phương	Nữ	01/11/1994	N1K67	2	
47	1201479	Dương Văn Quang	Nam	24/03/1994	N1K67	4	
48	1201508	Nguyễn Xuân Quý	Nam	21/02/1994	N1K67	3	
49	1201517	Đặng Đình Sơn	Nam	24/05/1994	N1K67	4	
50	1201520	Nguyễn Tùng Sơn	Nam	08/11/1994	N1K67	1	
51	1201528	Phạm Đắc Tài	Nam	02/11/1994	N1K67	3	
52	1201530	Hoàng Thị Hồng Thanh	Nữ	29/05/1993	N1K67	3	
53	1201536	Nguyễn Tiến Thành	Nam	13/09/1994	N1K67	5	
54	1201545	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	28/08/1994	N1K67	2	
55	1201549	Phạm Thị Thu Thảo	Nữ	10/06/1994	N1K67	2	
56	1201566	Nguyễn Thị Thập	Nữ	20/01/1994	N1K67	5	
57	1201593	Đỗ Thị Thuý	Nữ	10/05/1994	N1K67	5	
58	1201598	Nguyễn Trần Phương Thuý	Nữ	05/09/1994	N1K67	4	
59	1201622	Phạm Ngọc Toàn	Nam	13/10/1994	N1K67	1	
60	1201637	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	18/08/1994	N1K67	5	
61	1201638	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	09/10/1994	N1K67	3	
62	1201679	Đào Sơn Tùng	Nam	30/01/1994	N1K67	4	
63	1201694	Nguyễn Thị Vân	Nữ	16/09/1994	N1K67	2	
64	1201697	Trần Thị Hồng Vân	Nữ	01/11/1994	N1K67	4	
65	1201715	Thân Thị Xuân	Nữ	02/09/1994	N1K67	5	
66	1201723	Phạm Thị Hải Yến	Nữ	26/02/1994	N1K67	4	
67	1201727	Vũ Đăng Hoàng Yến	Nam	03/02/1994	N1K67	2	

Danh sách có 67 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP N2K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1101313	Ngô Văn Lộ	Nam	20/10/1993	N2K67	3	
2	1101339	Nguyễn Thị Hương Mơ	Nữ	10/09/1993	N2K67	2	
3	1201015	Lâm Hoàng Anh	Nữ	16/05/1994	N2K67	2	
4	1201036	Phạm Thị Xuân ái	Nữ	08/01/1994	N2K67	1	
5	1201038	Phạm Ngọc ánh	Nữ	23/07/1994	N2K67	2	
6	1201084	Lê Văn Duy	Nam	03/12/1994	N2K67	5	
7	1201091	Bạch Văn Dương	Nam	04/12/1994	N2K67	3	
8	1201100	Phan Anh Dũng	Nam	03/07/1994	N2K67	4	
9	1201101	Vũ Tiến Dũng	Nam	09/01/1994	N2K67	4	
10	1201109	Chu Tuấn Đạt	Nam	13/11/1994	N2K67	1	
11	1201111	Nguyễn Duy Đạt	Nam	07/05/1993	N2K67	3	
12	1201137	Tào Thị Giang	Nữ	20/08/1994	N2K67	3	
13	1201145	Bùi Thị Hà	Nữ	12/12/1994	N2K67	4	
14	1201146	Chào Thị Hà	Nữ	10/11/1993	N2K67	5	
15	1201151	Nguyễn Thị Hà	Nữ	01/06/1993	N2K67	3	
16	1201161	Phan Thị Thanh Hải	Nữ	24/12/1994	N2K67	5	
17	1201164	Trương Thị Hào	Nữ	04/09/1994	N2K67	1	
18	1201165	Bùi Thị Hạnh	Nữ	01/06/1994	N2K67	2	
19	1201184	Trần Thị Hậu	Nữ	15/01/1994	N2K67	2	
20	1201211	Đào Văn Hiệu	Nam	31/12/1994	N2K67	1	
21	1201252	Đặng Thị Thanh Huyền	Nữ	09/06/1994	N2K67	2	
22	1201258	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	01/08/1994	N2K67	5	
23	1201262	Tổng Thanh Huyền	Nữ	07/12/1994	N2K67	2	
24	1201277	Nguyễn Thị Hương	Nữ	02/12/1994	N2K67	3	
25	1201318	Đặng Thị Thuý Linh	Nữ	26/08/1994	N2K67	5	
26	1201322	Hoàng Khánh Linh	Nữ	15/11/1994	N2K67	1	
27	1201330	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	28/05/1993	N2K67	1	
28	1201332	Nguyễn Trọng Linh	Nam	09/12/1994	N2K67	5	
29	1201338	Quản Thị Thuý Linh	Nữ	24/09/1994	N2K67	3	
30	1201340	Trần Thị Vân Linh	Nữ	20/05/1994	N2K67	1	
31	1201346	Đỗ Thị Hồng Loan	Nữ	29/07/1994	N2K67	3	
32	1201368	Mạc Thị Mai	Nữ	20/05/1994	N2K67	4	
33	1201379	Nguyễn Hải Minh	Nam	29/08/1994	N2K67	1	
34	1201389	Vũ Thị Nhật Minh	Nữ	06/10/1994	N2K67	4	
35	1201409	Bùi Thị Ngọc	Nữ	27/03/1994	N2K67	4	
36	1201416	Phạm Hồng Ngọc	Nữ	25/05/1994	N2K67	2	
37	1201417	Tổng Thị Hồng Ngọc	Nữ	28/04/1994	N2K67	1	
38	1201420	Vũ Thị Hồng Ngọc	Nữ	14/09/1994	N2K67	2	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201435	Phạm Thị Quý Nhon	Nữ	01/01/1994	N2K67	5	
40	1201438	Đặng Thị Tuyết Nhung	Nữ	20/10/1994	N2K67	5	
41	1201439	Đỗ Thị Tuyết Nhung	Nữ	23/12/1994	N2K67	3	
42	1201441	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	02/07/1994	N2K67	3	
43	1201447	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	03/11/1994	N2K67	4	
44	1201451	Nguyễn Thị Tú Oanh	Nữ	11/11/1994	N2K67	4	
45	1201463	Nguyễn Thị Phương	Nữ	11/01/1994	N2K67	2	
46	1201469	Trần Hữu Phước	Nam	10/07/1994	N2K67	1	
47	1201475	Trần Đăng Phú	Nam	24/07/1992	N2K67	4	
48	1201497	Đào Bá Quyết	Nam	06/08/1994	N2K67	3	
49	1201501	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	10/11/1994	N2K67	1	
50	1201507	Lưu Hồng Quý	Nam	13/03/1994	N2K67	5	
51	1201511	Trần Văn Sang	Nam	24/07/1994	N2K67	2	
52	1201553	Từ Minh Thảo	Nữ	01/06/1994	N2K67	1	
53	1201554	Võ Thị Phương Thảo	Nữ	04/07/1994	N2K67	4	
54	1201557	Bùi Thị Thắm	Nữ	05/08/1994	N2K67	4	
55	1201585	Đặng Hoài Thu	Nữ	31/10/1994	N2K67	4	
56	1201586	Đỗ Thị Thu	Nữ	02/05/1994	N2K67	5	
57	1201587	Đỗ Thị Thu	Nữ	02/11/1994	N2K67	2	
58	1201607	Trần Thị Minh Thúy	Nữ	21/02/1993	N2K67	2	
59	1201629	Hoàng Thị Huyền Trang	Nữ	03/10/1994	N2K67	5	
60	1201630	Kim Huyền Trang	Nữ	06/10/1994	N2K67	3	
61	1201633	Lê Thu Trang	Nữ	30/04/1994	N2K67	3	
62	1201642	Đỗ Thị Trâm	Nữ	03/08/1994	N2K67	2	
63	1201653	Nguyễn Đỗ Quang Trung	Nam	14/02/1994	N2K67	1	
64	1201677	Lê Thị Tuyết	Nữ	07/12/1994	N2K67	5	
65	1201698	Trương Thị Vân	Nữ	01/04/1993	N2K67	4	
66	1201704	Nguyễn Ngọc Việt	Nam	25/06/1994	N2K67	4	
67	1201713	Nguyễn Hữu Xang	Nam	15/08/1994	N2K67	3	
68	1201725	Trần Thị Yến	Nữ	10/10/1994	N2K67	5	

Danh sách có 68 sinh viên.



KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

★ Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP N3K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

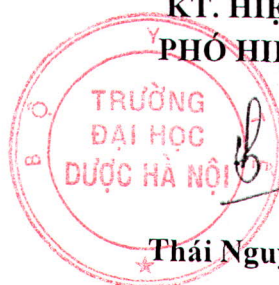
TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	1101417	Hoàng Văn Quân	Nam	05/10/1993	N3K67	2	
2	1201009	Dương Hải Anh	Nữ	18/07/1994	N3K67	3	
3	1201021	Nguyễn Đức Anh	Nam	16/02/1994	N3K67	5	
4	1201025	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	16/10/1994	N3K67	4	
5	1201026	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	27/07/1993	N3K67	4	
6	1201028	Phạm Tuấn Anh	Nam	20/06/1994	N3K67	4	
7	1201029	Trần Duy Anh	Nam	19/09/1994	N3K67	1	
8	1201030	Trần Thị Lan Anh	Nữ	01/11/1994	N3K67	4	
9	1201031	Trần Tuấn Anh	Nam	04/09/1993	N3K67	4	
10	1201032	Trần Vân Anh	Nữ	30/12/1994	N3K67	2	
11	1201049	Đỗ Thanh Bình	Nam	18/01/1994	N3K67	1	
12	1201056	Nguyễn Linh Chi	Nữ	10/08/1994	N3K67	2	
13	1201074	Nguyễn Đức Duẩn	Nam	12/06/1994	N3K67	1	
14	1201085	Nguyễn Hữu Duy	Nam	04/12/1994	N3K67	2	
15	1201102	Cao Đắc Đăng	Nam	07/05/1994	N3K67	2	
16	1201134	Lê Thị Quỳnh Giang	Nữ	04/08/1994	N3K67	4	
17	1201139	Trần Thu Giang	Nữ	21/08/1994	N3K67	3	
18	1201147	Đào Thị Hà	Nữ	08/08/1994	N3K67	5	
19	1201149	Nguyễn Minh Hà	Nữ	16/11/1994	N3K67	4	
20	1201152	Nguyễn Thị Hà	Nữ	22/12/1994	N3K67	3	
21	1201159	Khiếu Minh Hải	Nam	17/09/1994	N3K67	5	
22	1201163	Hoàng Thị Hảo	Nữ	26/04/1994	N3K67	1	
23	1201182	Vũ Thị Hằng	Nữ	20/06/1994	N3K67	2	
24	1201212	Lâm Thị Hoa	Nữ	24/03/1993	N3K67	3	
25	1201213	Phương Thanh Hoa	Nữ	20/01/1994	N3K67	2	
26	1201221	Đỗ Thị Hoàn	Nữ	05/08/1994	N3K67	1	
27	1201255	Lê Thị Thu Huyền	Nữ	09/01/1994	N3K67	1	
28	1201270	Đàm Thị Thanh Hương	Nữ	08/09/1994	N3K67	5	
29	1201271	Đỗ Thu Hương	Nữ	28/02/1993	N3K67	1	
30	1201276	Nguyễn Thị Hương	Nữ	20/03/1993	N3K67	4	
31	1201280	Tạ Thị Hương	Nữ	01/07/1994	N3K67	1	
32	1201303	Nguyễn Xuân Kỳ	Nam	16/06/1994	N3K67	5	
33	1201307	Đỗ Hoàn Lâm	Nam	27/08/1994	N3K67	2	
34	1201327	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	20/12/1994	N3K67	5	
35	1201356	Bùi Xuân Luận	Nam	08/08/1994	N3K67	1	
36	1201382	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Nữ	28/01/1994	N3K67	1	
37	1201392	Trần Thị Nga My	Nữ	26/08/1994	N3K67	5	
38	1201414	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	18/07/1994	N3K67	1	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201426	Phan Thị Thanh Nhân	Nữ	20/11/1994	N3K67	2	
40	1201448	Đào Thị Oanh	Nữ	21/05/1994	N3K67	3	
41	1201459	Hoàng Thị Phương	Nữ	03/10/1994	N3K67	3	
42	1201462	Nguyễn Chính Phương	Nữ	04/11/1994	N3K67	4	
43	1201477	Nguyễn Văn Phúc	Nam	26/11/1994	N3K67	3	
44	1201500	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	11/01/1994	N3K67	3	
45	1201533	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Nữ	17/09/1994	N3K67	1	
46	1201540	Đào Thị Hiếu Thảo	Nữ	20/08/1994	N3K67	2	
47	1201541	Hoàng Hương Thảo	Nữ	27/07/1994	N3K67	4	
48	1201544	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	15/03/1994	N3K67	3	
49	1201548	Phạm Thị Phương Thảo	Nữ	24/11/1994	N3K67	5	
50	1201550	Phùng Phương Thảo	Nữ	12/08/1994	N3K67	4	
51	1201552	Thái Thị Phương Thảo	Nữ	27/02/1994	N3K67	3	
52	1201555	Phạm Đức Thái	Nam	08/06/1994	N3K67	2	
53	1201568	Nguyễn Thị Quỳnh Thêu	Nữ	05/02/1994	N3K67	2	
54	1201582	Trần Thị Thom	Nữ	25/07/1994	N3K67	4	
55	1201588	Lê Thị Thu	Nữ	25/05/1994	N3K67	4	
56	1201590	Đỗ Văn Thuyên	Nam	20/11/1994	N3K67	2	
57	1201595	Lê Thị Thuỷ	Nữ	18/02/1994	N3K67	3	
58	1201597	Nguyễn Thị Thuý	Nữ	03/04/1994	N3K67	5	
59	1201599	Trịnh Thị Thuý	Nữ	03/04/1994	N3K67	3	
60	1201641	Trần Thị Thu Trang	Nữ	20/11/1994	N3K67	3	
61	1201662	Hoàng Mạnh Tuấn	Nam	28/09/1994	N3K67	5	
62	1201686	Đinh Cẩm Tú	Nữ	21/09/1994	N3K67	5	
63	1201688	Vũ Thị Cẩm Tú	Nữ	08/11/1994	N3K67	5	
64	1201710	Dương Xuân Hoàng Vũ	Nam	11/09/1994	N3K67	1	
65	1201726	Trần Thị Yến	Nữ	16/12/1994	N3K67	2	

Danh sách có 65 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP O1K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	0901196	Đỗ Quốc Huy	Nam	28/06/1991	O1K67	2	
2	1001033	Lương Việt Bắc	Nam	26/03/1992	O1K67	1	
3	1001082	Đỗ Thị An Duyên	Nữ	13/03/1992	O1K67	2	
4	1001425	Vàng A Súa	Nam	12/12/1988	O1K67	2	
5	1001451	Lê Văn Thế	Nam	02/04/1991	O1K67	1	
6	1001453	Hoàng Văn Thiệu	Nam	12/10/1989	O1K67	2	
7	1001528	Lê Minh Tuấn	Nam	30/09/1992	O1K67	1	
8	1101188	Vũ Tiến Hiệp	Nam	12/02/1993	O1K67	5	
9	1101324	Giang Văn Mạnh	Nam	14/04/1993	O1K67	4	
10	1101348	Vũ Sơn Nam	Nam	02/02/1993	O1K67	3	
11	1101446	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	10/08/1993	O1K67	4	
12	1101451	Lò Thế Thành	Nam	26/02/1992	O1K67	3	
13	1101468	Cao Phương Thảo	Nữ	25/11/1993	O1K67	6	
14	1101477	Nguyễn Thái	Nam	28/08/1993	O1K67	4	
15	1101480	Trần Văn Thạch	Nam	14/09/1993	O1K67	3	
16	1101525	Trịnh Đức Tôn	Nam	22/08/1993	O1K67	7	
17	1101558	Nguyễn Khắc Trường	Nam	20/12/1993	O1K67	4	
18	1201002	Cao Văn An	Nam	23/11/1994	O1K67	5	
19	1201004	Hoàng Hồng An	Nữ	20/10/1994	O1K67	7	
20	1201008	Diệp Thị Phương Anh	Nữ	16/10/1993	O1K67	4	
21	1201016	Lê Hải Anh	Nam	27/09/1994	O1K67	3	
22	1201020	Nguyễn Duy Anh	Nam	03/05/1994	O1K67	3	
23	1201037	Vũ Đình ái	Nam	02/02/1994	O1K67	6	
24	1201055	Lê Thị Kim Chi	Nữ	21/11/1994	O1K67	5	
25	1201059	Nguyễn Bảo Chung	Nam	20/01/1994	O1K67	4	
26	1201062	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	Nữ	03/04/1994	O1K67	6	
27	1201066	Bo Chandan	Nam	05/11/1992	O1K67	2	
28	1201075	Hứa Thuỷ Dung	Nữ	18/03/1994	O1K67	7	
29	1201079	Nguyễn Thùy Dung	Nữ	16/11/1994	O1K67	2	
30	1201083	Lê Ngọc Duy	Nam	16/12/1994	O1K67	7	
31	1201090	Phạm Thị Duyên	Nữ	02/10/1994	O1K67	6	
32	1201099	Nguyễn Văn Dũng	Nam	18/05/1994	O1K67	1	
33	1201104	Lương Hải Đăng	Nam	20/07/1994	O1K67	1	
34	1201106	Nguyễn Viết Đăng	Nam	09/11/1994	O1K67	4	
35	1201117	Nguyễn Tiến Đông	Nam	19/11/1994	O1K67	2	
36	1201129	Nguyễn Văn Đức	Nam	25/05/1994	O1K67	7	
37	1201130	Trần Minh Đức	Nam	31/01/1994	O1K67	6	
38	1201154	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	23/04/1994	O1K67	5	

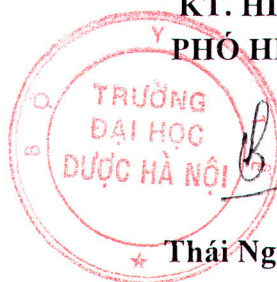
TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201171	Lê Thị Hằng	Nữ	01/05/1993	O1K67	3	
40	1201177	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	28/03/1994	O1K67	7	
41	1201178	Nguyễn Thúy Hằng	Nữ	10/02/1994	O1K67	6	
42	1201191	Mai Đức Hiền	Nam	01/10/1994	O1K67	1	
43	1201196	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	16/09/1994	O1K67	7	
44	1201207	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	20/12/1994	O1K67	2	
45	1201224	Bùi Chí Hoàng	Nam	21/12/1994	O1K67	5	
46	1201239	Chu Thị Hồng	Nữ	23/10/1993	O1K67	3	
47	1201243	Chu Thị Huế	Nữ	11/06/1993	O1K67	5	
48	1201250	Nguyễn Văn Huy	Nam	28/12/1994	O1K67	5	
49	1201267	Nguyễn Đức Hưng	Nam	08/08/1994	O1K67	7	
50	1201272	Hoàng Huyền Hương	Nữ	14/11/1993	O1K67	5	
51	1201288	Đỗ Xuân Hưởng	Nam	26/11/1993	O1K67	2	
52	1201291	Lê Việt Hùng	Nam	15/02/1994	O1K67	4	
53	1201292	Nguyễn Bá Hùng	Nam	09/10/1994	O1K67	1	
54	1201301	Hoàng Trung Kiên	Nam	20/06/1993	O1K67	4	
55	1201314	Mai Thị Bích Liên	Nữ	10/07/1994	O1K67	6	
56	1201316	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	14/01/1994	O1K67	6	
57	1201317	Trương Vũ Liệu	Nam	12/11/1994	O1K67	7	
58	1201320	Đỗ Thị Phương Linh	Nữ	22/11/1994	O1K67	6	
59	1201325	Lê Thị Linh	Nữ	19/05/1994	O1K67	5	
60	1201329	Nguyễn Thị Linh	Nữ	14/01/1994	O1K67	1	
61	1201336	Phạm Thị Linh	Nữ	22/08/1994	O1K67	3	
62	1201339	Trần Mỹ Linh	Nữ	02/11/1994	O1K67	7	
63	1201343	Vì Thị Thùy Linh	Nữ	24/02/1993	O1K67	1	
64	1201384	Nguyễn Xuân Minh	Nam	14/02/1994	O1K67	5	
65	1201397	Tổng Xuân Nam	Nam	03/03/1994	O1K67	2	
66	1201404	Lê Công Nghĩa	Nam	06/05/1994	O1K67	4	
67	1201410	Hoàng Minh Hồng Ngọc	Nữ	29/06/1994	O1K67	3	
68	1201413	Lương Bảo Ngọc	Nam	30/08/1994	O1K67	2	
69	1201453	Đặng Quốc Phong	Nam	02/01/1994	O1K67	6	
70	1201454	Hoàng Đình Phong	Nam	30/01/1994	O1K67	7	
71	1201476	Lê Thị Minh Phúc	Nữ	06/02/1994	O1K67	6	
72	1201509	Quảng Văn Quý	Nam	15/06/1993	O1K67	4	
73	1201510	Chhay Senghour	Nam	10/09/1991	O1K67	3	
74	1201521	Đào Tiến Sỹ	Nam	01/09/1994	O1K67	5	
75	1201524	Triệu Đức Tâm	Nam	19/12/1993	O1K67	3	
76	1201537	Nguyễn Văn Thành	Nam	08/02/1994	O1K67	2	
77	1201558	Cao Nguyễn Thắng	Nam	19/02/1992	O1K67	6	
78	1201580	Phan Thị Anh Thơ	Nữ	03/12/1994	O1K67	6	
79	1201581	Nguyễn Thị Hương Thơm	Nữ	29/01/1994	O1K67	7	
80	1201617	Nguyễn Đức Toàn	Nam	01/08/1994	O1K67	1	
81	1201620	Phạm Xuân Toàn	Nam	08/03/1994	O1K67	1	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
82	1201627	Hoàng Thị Trang	Nữ	23/10/1994	O1K67	1	
83	1201657	Bùi Anh Tuấn	Nam	01/09/1994	O1K67	1	
84	1201665	Ngô Sỹ Tuấn	Nam	25/09/1994	O1K67	3	
85	1201670	Phạm Anh Tuấn	Nam	08/03/1994	O1K67	2	
86	1201672	Trần Anh Tuấn	Nam	07/11/1994	O1K67	2	
87	1201703	Lưu Văn Việt	Nam	03/04/1994	O1K67	5	
88	1201718	Đỗ Thị Yến	Nữ	17/06/1994	O1K67	3	
89	1201720	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27/07/1994	O1K67	5	

Danh sách có 89 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Thái Nguyễn Hùng Thu

DANH SÁCH LỚP P1K67

(Kèm theo Quyết định số 600 /QĐ-DHN ngày 06 tháng 8 năm 2015)

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
1	0901520	Kim Thị Trang	Nữ	08/02/1990	P1K67	4	
2	1001368	Lò Thị Phong	Nữ	28/02/1990	P1K67	1	
3	1001410	Sùng Bả Sai	Nam	19/09/1990	P1K67	3	
4	1101484	Vi Thị Thơm	Nữ	17/05/1992	P1K67	1	
5	1201003	Đào An	Nam	14/12/1994	P1K67	3	
6	1201017	Lê Tuấn Anh	Nam	26/12/1994	P1K67	2	
7	1201024	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	12/05/1994	P1K67	2	
8	1201044	Nguyễn Hữu Bằng	Nam	10/01/1994	P1K67	3	
9	1201048	Đoàn Văn Bình	Nam	16/09/1994	P1K67	2	
10	1201050	Kiều Tuấn Bình	Nam	12/06/1994	P1K67	4	
11	1201071	Nguyễn Huy Diệu	Nam	13/04/1994	P1K67	3	
12	1201072	Lê Thị Dinh	Nữ	30/06/1994	P1K67	1	
13	1201132	Chu Hương Giang	Nữ	24/11/1994	P1K67	1	
14	1201143	Trần Viết Giáp	Nam	01/01/1994	P1K67	1	
15	1201160	Nguyễn Minh Hải	Nam	27/06/1994	P1K67	2	
16	1201162	Vũ Thị Hải	Nữ	05/11/1994	P1K67	4	
17	1201181	Vũ Thị Hằng	Nữ	14/11/1994	P1K67	1	
18	1201200	Vũ Đăng Hiếu	Nam	23/10/1994	P1K67	4	
19	1201225	Đào Tiên Hoàng	Nam	13/11/1994	P1K67	3	
20	1201226	Đỗ Công Hoàng	Nam	01/01/1994	P1K67	3	
21	1201321	Đỗ Thị Thùy Linh	Nữ	22/07/1992	P1K67	3	
22	1201366	Chu Quỳnh Mai	Nữ	22/12/1994	P1K67	3	
23	1201369	Nguyễn Thị Mai	Nữ	08/12/1994	P1K67	4	
24	1201373	Lương Tiến Mạnh	Nam	11/10/1994	P1K67	3	
25	1201383	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/02/1994	P1K67	4	
26	1201390	Phạm Thị Mong	Nữ	03/02/1994	P1K67	1	
27	1201407	Thái Lê Doãn Nghĩa	Nam	14/11/1995	P1K67	3	
28	1201429	Trần Thị Nhẫn	Nữ	18/03/1994	P1K67	1	
29	1201433	Trần Xuân Nhật	Nam	22/06/1994	P1K67	4	
30	1201457	Phan Xuân Phong	Nam	26/01/1994	P1K67	4	
31	1201470	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	02/04/1994	P1K67	2	
32	1201492	Hoàng Thị Quyên	Nữ	02/04/1994	P1K67	2	
33	1201515	Lường Thị Sơn	Nữ	17/11/1993	P1K67	2	
34	1201538	Trần Đức Thành	Nam	28/01/1994	P1K67	2	
35	1201574	Lò Thị Thịnh	Nữ	25/01/1991	P1K67	3	
36	1201608	Nguyễn Văn Thúc	Nam	04/07/1994	P1K67	2	
37	1201615	Lê Huy Toàn	Nam	12/11/1994	P1K67	1	
38	1201645	Nguyễn Phan Lam Trà	Nữ	22/08/1994	P1K67	2	

TT	Mã SV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổ	Ghi chú
39	1201655	Nguyễn Đăng Trường	Nam	21/11/1994	P1K67	4	
40	1201659	Đinh Công Tuấn	Nam	26/02/1993	P1K67	3	
41	1201663	Lê Văn Tuấn	Nam	13/07/1993	P1K67	4	
42	1201690	Chu Thị út	Nữ	07/01/1994	P1K67	2	
43	1201691	Lê Đình Văn	Nam	04/04/1994	P1K67	2	
44	1201692	Lê Ngọc Văn	Nam	22/04/1994	P1K67	4	
45	1201700	Đoàn Đức Việt	Nam	26/11/1994	P1K67	1	
46	1201701	Hoàng Quốc Việt	Nam	20/06/1994	P1K67	1	
47	1201714	Vàng Thị Xanh	Nữ	28/01/1993	P1K67	1	

Danh sách có 47 sinh viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ Thái Nguyễn Hùng Thu